

Số: 06/2021/TB – MTGas

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2021

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước;
Sở Giao Dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức : Công ty Cổ phần MT Gas

Mã chứng khoán : MTG

Địa chỉ trụ sở chính : Lô 1, ấp Thuận Đạo, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1100480979 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 12/02/2007, thay đổi lần gần nhất ngày 02/03/2021.

Điện thoại : (0272) 3634713 Fax: (0272) 3871672.

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Quang Trung- Chức vụ: Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty CP MT Gas.

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu bất thường Định kỳ.

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần MT Gas thông báo đến quý Cơ quan về Báo cáo thường niên năm 2020 như sau:

Đính kèm file: Báo cáo thường niên năm 2020.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP MT Gas tại đường dẫn <http://www.mtgas.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Trung



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Bến Lức, ngày 15 tháng 04 năm 2021

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần MT Gas
- Giấy chứng nhận ĐKDN số : 1100480979
- Vốn điều lệ : 63.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : Lô 1, ấp Thuận Đạo, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.
- Điện thoại : 0272.3634713
- Số Fax : 0272.3871672
- Website : www.mtgas.com.vn
- Mã cổ phiếu : MTG

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần MT Gas được thành lập từ việc chuyển đổi lên cổ phần từ Công ty TNHH MT Gas được thành lập năm 2001. Chính thức chuyển thành Công ty cổ phần MT Gas (MTGas) vào tháng 02/2007. Giấy phép đăng ký kinh doanh số 1100480979 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 12/02/2007 với vốn điều lệ ban đầu là: 50 tỷ đồng. Tính đến 29/10/2018 đã đăng ký thay đổi lần thứ 14, đến nay vốn điều lệ của MT Gas là: 63.000.000.000 đồng.
- Tháng 01 năm 2009, d Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh ngày 31/12/2008.
- Tháng 06 năm 2015, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chính thức đưa cổ phiếu của Công ty CP MT Gas vào giao dịch trên thị trường UPCoM sau khi Sở giao dịch chứng khoán TP HCM có thông báo số 490/TB-SGDHCM về việc hủy niêm yết đối với cổ phiếu của Công ty Cổ phần MT Gas (mã CK: MTG) với lý do: Tổ chức kiểm toán từ chối cho ý kiến đối với báo cáo tài chính năm 2014, thuộc trường hợp chứng khoán bị hủy niêm yết theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 60 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính: Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1100480979, đăng ký lần đầu ngày 12/02/2007, thay đổi gần nhất ngày 29/10/2018. Cụ thể như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
01	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
02	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí...Mua bán thiết bị ngành xăng dầu, khí hóa lỏng	4322
03	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại.	2512
04	Bán buôn máy móc và thiết bị phụ tùng máy khác	4659
05	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
06	Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

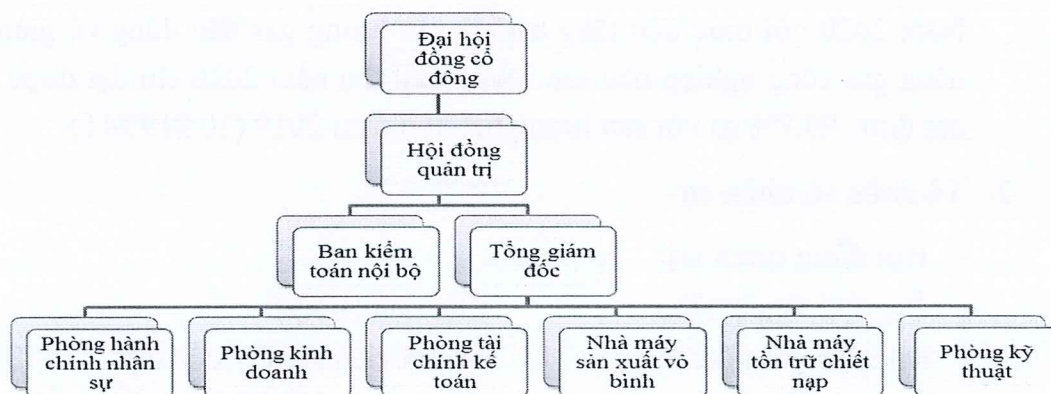
CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

07	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
08	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.	4649
09	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
11	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
12	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13	Kinh doanh chiết nạp khí hóa lỏng (LPG), xăng, dầu, dầu mỡ nhờn. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường sông. Kinh doanh cảng biển, cảng sông. Mua bán: Vật tư, thiết bị máy móc công nghiệp, sản phẩm cơ khí, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh). Cho thuê kho bãi; nhận quyền sử dụng đất để xây dựng nhà cho thuê. Xây dựng: cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, dân dụng, công nghiệp; thi công cầu đường, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy hoạch xây dựng nhà ở để chuyển quyền xây dựng đất. San lấp mặt bằng. Mua bán: vật liệu xây dựng, trang trí nội-ngoại thất. Xuất nhập khẩu khí hóa lỏng	Ngành, nghề chưa khớp với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

- Địa bàn kinh doanh: chủ yếu tập trung tại khu vực Miền Tây, khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực Miền Đông - Nam Bộ.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Sơ đồ tổ chức quản trị Công ty cổ phần MT Gas như sau:



- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ, Tổng giám đốc và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.
- Các công ty con, công ty liên kết: không

CÔNG TY CỔ PHẦN MT GAS

<i>Hàng tồn kho bình quân</i>	2.966.522.394	2.582.969.844
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,14	2,06
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,02)	0,01
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,10)	0,04
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,05)	0,02
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,03)	0,01

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Cổ phần:
 - + Tổng số cổ phần phát hành : 6.300.000 cổ phần (cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng).
 - + Số cổ phiếu đang lưu hành : 6.300.000 cổ phiếu.
- Cơ cấu cổ đông:
 - + Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt danh sách 30/03/2020.

STT	Diễn giải	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
A.	Cổ đông trong nước	563	6.190.765	98,27%
A.1	Cổ đông cá nhân	556	1.899.313	30,15%
A.2	Cổ đông tổ chức	7	4.291.452	68,12%
B	Cổ đông nước ngoài	10	109.235	1,73%
B.1	Cổ đông cá nhân	7	88.230	1,40%
B.2	Cổ đông tổ chức	3	21,005	0,33%

+ Cổ đông lớn ngày chốt danh sách 30/03/2020:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA	4.256.345	67,56%	
2	Vũ Minh Trí	460.500	7,30%	

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp/*Total direct and indirect GHG emission*

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính/*Measures and initiatives to reduce GHG emission.*

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Công ty chủ yếu hoạt động lưu trữ và chiết nạp LPG và phân phối bán hàng cho các Tổng đại lý và đại lý.
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 100%.

6.3 Tiêu thụ năng lượng :

- a) Tiêu thụ năng lượng trực tiếp và gián tiếp:
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.4 Tiêu thụ nước:

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng : Sử dụng nguồn nước thủy cục.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và sử dụng: Không.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có.
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động : Số lượng 42 người, Mức lương trung bình năm 2020 : 11.000.000đ (Mười một triệu đồng).
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : Tiền ăn cao hơn mức qui định, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, không gian làm việc thông thoáng.
- c) Hoạt động đào tạo người lao động: tổ chức tập huấn và đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến PCCC, an toàn lao động... trước khi vào làm việc.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: các báo cáo thống kê...

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Công ty đã xây dựng các giải pháp phát triển kinh doanh bám sát Nghị quyết, các quyết định của Hội đồng quản trị trong công tác sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Tổ chức tổng kết, đánh giá thuận lợi và rủi ro trong quá trình điều hành để đưa ra các phương án bám sát kế hoạch sản xuất năm 2020 của Công ty. Chấn chỉnh kịp

thời công tác sản xuất kinh doanh theo kế hoạch, đồng thời giải quyết nhanh chóng các khó khăn phát sinh trong thực tế thị trường.

- Năm 2020 với tình hình dịch bệnh Covid -19 làm ảnh hưởng tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Sản lượng bán hàng sụt giảm do thực hiện các đợt giãn cách xã hội, cách ly tại các khu vực bán hàng của Công ty. Thực hiện tiết giảm các chi phí quản lý đến mức thấp nhất để góp phần tạo sức cạnh tranh trong thời kỳ dịch bệnh.
- Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2020:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	TỶ LỆ
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	11.124	10.920	98,17%
1.1	Gas Dân Dụng	Tấn	11.124	10.920	98,17%
1.2	Gas Công Nghiệp	Tấn	0		
2	Doanh Thu	Tỷ Đồng	143	143	100%
3	Lợi Nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	1,5	(3,548)	-
3.1	Lợi nhuận hoạt động	Tỷ Đồng	1,5	(3,920)	
3.2	Lợi nhuận khác	Tỷ Đồng	0	0,372	
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	238	(563)	-

2. Tình hình tài chính:

Đánh giá tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2020 đạt 67,026 tỉ đồng, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 17,18 %, chủ yếu do nguyên nhân: thực hiện tốt việc thu hồi công nợ bán hàng, quản lý hàng tồn kho, từ đó thanh toán giảm công nợ cho nhà cung cấp.

b. Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả thời điểm 31/12/2020 là: 31,623 tỉ đồng, giảm 24,67% so với cuối năm 2019 (41,982 tỉ) đồng chủ yếu do trả nợ ngắn hạn và nợ dài hạn.

c. Thực hiện cơ cấu tổ chức và chính sách theo mô hình kinh doanh của Công ty mẹ

- Cơ cấu tổ chức được sắp xếp vận hành mô hình tổ chức của Công ty mẹ - Anpha làm tiết kiệm được chi phí nhân sự vận hành trung gian và thực hiện việc kiểm tra giám sát công việc từ Ban giám đốc đến cán bộ CNV được đơn đúc thường xuyên.
- Thực hiện các chính sách tiết kiệm và giảm chi phí quản lý, chi phí bán hàng
- Thực hiện áp dụng các công nghệ quản lý, giám sát vào trong quá trình điều hành, sản xuất kinh doanh nhằm tăng năng suất lao động và tăng tính chủ động trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/Improvements in organizational structure, policies, and management.

- Không có

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

❖ **Đánh giá thực trạng công ty.**

a) Điểm mạnh:

- Cơ sở vật chất đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo pháp luật là một thương nhân đầu mối về xuất – nhập khẩu và phân phối LPG tại Việt Nam;
- Thương hiệu MT Gas đã và đang phát triển tại khu vực Miền Tây – Nam bộ;
- Đội ngũ cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp, có nhiều kinh nghiệm và tận tâm;
- Công ty đã trở thành Công ty con của Công ty CP Tập Đoàn Dầu Khí An Pha. Là thành viên trong một Tập đoàn chuyên kinh doanh sản phẩm khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), được sự hỗ trợ của Công ty mẹ về tài chính, quản lý theo mô hình quản trị của Tập đoàn, đặc biệt sự hỗ trợ về nguồn LPG đầu vào.

b) Điểm yếu:

- Năng lực sản xuất và năng lực tài chính của MT Gas còn yếu nên chưa chủ động trong công tác vận hành sản xuất kinh doanh để tạo ra các giải pháp kinh doanh đột phá, tạo lợi nhuận cho công ty.
- Sự cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành rất gay gắt, giá bán thấp nên hiệu quả kinh doanh chưa cao.

❖ **Mục tiêu:**

a) Mục tiêu dài hạn: phát triển bền vững, ổn định và lâu dài, bám sát kế hoạch kinh doanh của Công ty mẹ đề ra nhằm gia tăng sản lượng bán lẻ, mở rộng thị trường, nâng dần thương hiệu MT Gas, đặc biệt khu vực Tp. Hồ Chí Minh.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh và bán hàng nhằm đạt được sản lượng bán hàng tối đa và đạt kết quả kinh doanh có lợi nhuận tối thiểu 10% vốn chủ sở hữu.
- Nâng cao chất lượng lao động và đảm bảo thu nhập ổn định, phù hợp với thị trường.
- Thực hiện công tác quản lý áp dụng công nghệ nhiều hơn nữa nhằm tiết kiệm chi phí và thời gian.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần)/Explanation of the Board of Management for auditor's opinions (if any) - (In case the auditor's opinions are not unqualified).

- Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)/ *Assessment concerning the environmental indicators (water consumption, energy, emissions, etc.)*.

- Hoạt động SXKD của công ty không gây tác hại ảnh hưởng đến môi trường do quá trình sản xuất của doanh nghiệp có sử dụng nước chủ yếu cho sinh hoạt của người lao động, lượng nước thải và rác thải chủ yếu do sinh hoạt tạo ra, được doanh nghiệp thu gom và xử lý tuân thủ theo qui định của pháp luật về bảo vệ môi trường nên không gây tác động tới môi trường sống xung quanh.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/*Assessment concerning the labor issues*.

- Doanh nghiệp tuy gặp khó khăn lớn trong năm 2020 do vấn đề dịch bệnh Covid, sản lượng bán hàng giảm, kết quả kinh doanh lỗ, xong vẫn nỗ lực và duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/*Assessment concerning the corporate responsibility for the local community*.

- Chấp hành nghĩa vụ đóng thuế đầy đủ cho ngân sách địa phương là sự đóng góp chính của doanh nghiệp đối với địa phương mà doanh nghiệp đã và đang tiếp tục thực hiện.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn trở ngại do cạnh tranh thị trường, cạnh tranh giành khách hàng đại lý phân phối và những khó khăn của kinh tế đất nước do dịch bệnh Covid 19 gây nên tình trạng các khách hàng tiêu thụ Gas trực tiếp lâm vào cảnh đóng cửa, phá sản. Vốn đầu tư cho phát triển bị hạn chế do tài chính công ty yếu, chưa được tài trợ bổ sung từ các nguồn khác bao gồm vốn tài trợ vay tổ chức tín dụng hoặc nguồn vốn phân bổ từ công ty mẹ. Công ty còn gặp vấn đề khó khăn trong việc xác định rõ ràng mục tiêu cho sự phát triển trung và dài hạn của công ty.

- Công tác điều hành hoạt động kinh doanh: Tuân thủ sự chỉ đạo và điều hành theo mô hình quản trị thống nhất của tập đoàn Anpha Petrol nhằm triển khai thực hiện các chủ trương và chính sách kinh doanh theo định hướng phát triển chung của tập đoàn trong mảng phân phối bán sỉ Gas bình các loại. Tuy có thuận lợi trong việc hoạch định chính sách kinh doanh nói chung, cũng như trong công tác quản lý tập trung hoạt động kinh doanh, nhưng do không được tổ chức bộ máy theo hướng phân công cụ thể nhân sự phụ trách kinh doanh chịu trách nhiệm phát triển đối với riêng nhãn hiệu MT Gas mà mới chú trọng để xây dựng

phát triển kênh phân phối bán sỉ Gas bình nói chung bao gồm cho nhiều nhãn hàng khác cùng thuộc sở hữu của tập đoàn Anpha Petrol, vì vậy chưa tập trung được để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ đối với sản phẩm thương hiệu MT Gas ra thị trường qua đó phát huy được lợi thế sẵn có của bản thân nhãn hiệu MT Gas trên thị trường đang là một nhãn hiệu Gas bình đã được thị trường chấp nhận và định vị ở phân khúc tầm trung, có khả năng cạnh tranh được với nhiều các nhãn hiệu khác cùng loại. Việc không đầu tư vỏ bình mới trong suốt giai đoạn vừa qua cũng là nguyên nhân kìm hãm sự phát triển thị phần của sản phẩm Gas bình thương hiệu MT Gas.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Nhân sự lãnh đạo kinh doanh công ty vừa thiếu và yếu trong hoạt động thúc đẩy phát triển kinh doanh. Một phần, có khó khăn từ hệ thống phân phối được xây dựng chưa thực sự mang tính bền vững, số lượng khách hàng còn ít do chưa thực sự tin tưởng vào việc hợp tác trong khâu phân phối sản phẩm. Nạn sang chiết gas trái phép phổ biến, chiếm dụng vỏ bình... nhưng nguyên nhân chính vẫn là do việc thiếu vốn đầu tư phát triển, chưa có đủ điều kiện để tập trung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư phát triển.
- Việc quản lý và điều hành hoạt động công ty đảm bảo tuân thủ các qui định pháp luật và thực hiện đúng các chủ trương chính sách của Tập đoàn. Kết quả hoạt động năm 2020 đạt được ở mức độ hạn chế hơn so với 2019, tuy nhiên sự cố gắng duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và việc làm cho người lao động được ổn định là công việc được ghi nhận.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Định hướng phục vụ công tác lập và xây dựng kế hoạch mục tiêu phát triển Công ty MT Gas. Thông qua và phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2021.
- Tái cấu trúc lại công ty để tối ưu hóa việc khai thác và sử dụng tài sản, cơ sở vật chất hiện có. Cải thiện nâng cao lợi nhuận hoạt động.
- Tìm kiếm đối tác, khách hàng để hợp tác kinh doanh nhằm tận dụng những lợi thế sẵn có về thị trường/cơ sở vật chất để phát triển kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả.
- Thực hiện chỉ đạo Ban Giám Đốc Công ty hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

V. Quản trị công ty / Corporate governance

1. Hội đồng quản trị/Board of Directors

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ *Members and structure of the Board of Directors*: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác/

- Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên, bao gồm: 01 TV HĐQT – Ông Vũ Thanh Hoà - Chủ tịch HĐQT; 01 TV HĐQT Ông Hirohisa Ikeno, là TV độc lập không điều hành và 01 thành viên HĐQT, Ông Lại Văn Tú, kiêm nhiệm Tổng giám đốc.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*the committees of the Board of Directors*: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban/

- Chưa thành lập.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors*: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Năm 2020, hội đồng quản trị tiến hành họp 03 phiên để quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT bao gồm:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	Số : 01A/2020/NQ-HĐQT-MTGas	26/03/2020	Chốt ngày đăng ký cổ đông tham dự ĐHĐCĐ năm 2020	100%
2	Số : 03A/2020/QĐ/HĐQT-MTGas	30/09/2020	Miễn nhiệm Kế toán trưởng	100%
3	Số : 03B/2020/QĐ/HĐQT-MTGas	30/09/2020	Bỏ nhiệm Kế toán trưởng	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ *Activities of the Board of Directors independent members*. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' subcommittees*: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*Assessing activities of the subcommittees of the Board of Directors, specifying the number of meetings of each subcommittee, their contents and results*).

- Thực hiện xem xét báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm 2020, thực hiện nhiệm vụ được phân công trong công tác kiểm soát nội bộ hoạt động của công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm/*the list of members of the Board of Directors possessing certificates on corporate governance. The list of members of the Board of Directors participating in corporate governance training programs in the year.*

- Các thành viên HĐQT chưa tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán /*Board of Supervisors/Audit Committee*

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán/*Members and structure of the Board of Supervisors/ Audit Committee*: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành/*The list of members of the Board of Supervisors, ownership*

percentages of voting shares and other securities issued by the company).

- Hội đồng quản trị phân công 01 thành viên HĐQT độc lập đảm nhận công tác kiểm soát nội bộ hoạt động công ty.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán/ *Activities of the Board of Supervisors/ Audit Committee:* (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc họp/ *Assessing activities of the Board of Supervisors/ Audit Committee, specifying the number of Board of Supervisors/ Audit Committee's meetings, their contents and results).*

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán/ *Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors/ Audit Committee.*

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/ *Salary, rewards, remuneration and benefits;* (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/ không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ/ *Salary, rewards, remuneration and other benefits and expenses for each member of the Board of Directors, the Board of Supervisors/ Audit Committee, Director and General Director and managers. Values of such remuneration, benefits and expenses shall be disclosed in details for each person. Nonmaterial benefits which have not been/cannot be quantified by cash shall be listed and explained).*

- Số liệu chi tiết được thể hiện tại báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ/ *Share transactions by internal shareholders:* (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/ *Information about share transactions of members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors/ Audit Committee, Director (General Director), Chief Accountant, the company's managers, secretaries, major shareholders and their affiliated persons).*

- Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ/ *Contracts or transactions with internal shareholders:* Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/ *Information about the contracts, or transactions signed or executed in the year by the members of the Board of Directors, Board of Supervisors/ Audit Committee, Director (General Director), managers and affiliated persons with the Company, subsidiaries, and other companies in which the Company holds the control right.*

- Không có.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/*Assessing the Implementation of regulations on corporate governance*: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty/*Specifying the contents which have not been implemented in accordance with the laws on corporate governance, specifying reasons and solutions to improve the efficiency of corporate governance*).

- Thực hiện tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Vui lòng xem báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán tại www.mtgas.com.vn

Xác nhận của đại diện theo pháp luật

Công ty cổ phần MT Gas

Tổng giám đốc



Nguyễn Quang Trung